

Số: 264/STP-XDKT&TDTHPL
V/v kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm
hành chính đối với Công ty Cổ phần
Xây lắp An Giang

An Giang, ngày 01 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp có nhận được Công văn số 832/VPUBND-NC ngày 27/02/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về thẩm tra, rà soát tính pháp lý hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo Tờ trình số 487/TTr-SXD ngày 07/02/2024 của Giám đốc Sở Xây dựng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang về hành vi vi phạm hành chính “Bàn giao chậm, bàn giao không đầy đủ cho đối tượng nhận kinh phí bảo trì và lãi suất tiền gửi kinh phí bảo trì phần sở hữu chung theo quy định”, quy định tại điểm e khoản 2 Điều 67 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục xử phạt:

- Hồ sơ chưa thể hiện biên bản xác minh tình tiết vụ việc để làm cơ sở xác định thời hạn ra quyết định là 01 tháng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 66, Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Mẫu biên bản số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Biên bản vi phạm hành chính ngày 06/02/2024 có những nội dung chưa phù hợp quy định, như:

+ Trích yếu nội dung chưa đúng theo hướng dẫn tại Mẫu biên bản số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Chưa có cơ sở xác định ông Văng Phú Vỹ là người đại diện theo pháp cũng như đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Xây lắp An Giang.

+ Hành vi vi phạm chưa được ghi chép đầy đủ theo hướng dẫn tại Mẫu biên bản số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Xác định cá nhân, tổ chức bị thiệt hại "Không có" là chưa phù hợp.

+ Ghi quyền giải trình chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Mẫu biên bản số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

+ Một vài nội dung có sửa chữa nhưng chưa được ghi chú, xác nhận của các thành phẩm tham dự.

+ Chưa ký đầy đủ vào từng trang biên bản.

+ Chưa thể hiện nội dung giao biên bản cho bên vi phạm.

2. Về thẩm quyền xử phạt:

Căn cứ Điều 52 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 75, Điều 80 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này là của Chủ tịch UBND tỉnh./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Lập